

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 357, Điều 463, Điều 466 và Điều 468 Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 6; Khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 14 tháng 10 năm 2022 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 26/2022/TLST-DS ngày 30 tháng 6 năm 2022 về việc “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam.

Địa chỉ: Số 108 Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Bình Minh, chức danh: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền:

1. Bà Mai Thị Phương Thảo, chức danh: Phó giám đốc Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam, Chi nhánh Thanh Hóa.

2. Ông Lê Chiến Thắng, chức vụ: Phó phòng tổng hợp Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam, Chi nhánh Thanh Hóa.

- *Bị đơn*: Chị Lê Thị T, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Khu A, Thị trấn B, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

1. Ông Lê Thế D, sinh năm 1957.

2. Bà Hà Thị P, sinh năm 1960.

Đều ở tại địa chỉ: Khu A, Thị trấn B, huyện Yên Định, Thanh Hóa.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số tiền nợ: Các bên đương sự thống nhất thỏa thuận: Chị Lê Thị T còn nợ Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam số tiền gốc và lãi tính đến ngày 13/10/2022 là 725.568.318đ (*Bảy trăm hai mươi lăm triệu, năm trăm sáu mươi tám nghìn, ba trăm mười tám đồng*). Chị T chấp nhận trả khoản nợ cho Ngân hàng.

2.2. Về phương án trả nợ: Chậm nhất đến ngày 20/12/2022 chị Lê Thị T phải có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam số tiền gốc và lãi tính đến ngày 13/10/2022 là 725.568.318đ (*Bảy trăm hai mươi lăm triệu, năm trăm sáu mươi tám nghìn, ba trăm mười tám đồng*) và tiền lãi phát sinh theo thỏa thuận trong hợp đồng tính từ ngày 14/10/2022 cho đến khi thanh toán xong nợ.

Nếu chị Lê Thị T vi phạm thời gian trả nợ như đã cam kết thì Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án có thẩm quyền kê biên, phát mại tài sản bảo đảm để thu hồi nợ. Tài sản bảo đảm theo Hợp đồng thế chấp số 18160058/2018/HĐBĐ/NHCT420 ngày .../.../... là toàn bộ quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 159 + 146, tờ bản đồ số I -1, địa chỉ thửa đất: Khu A, Thị trấn B, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa mang tên ông Lê Thế D, theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số U... do UBND huyện Yên Định cấp ngày 23/4/2003 để bảo đảm cho khoản vay.

2.3. Về án phí: Các bên đương sự thống nhất thỏa thuận: Chị Lê Thị T phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 16.511.366đ (*Mười sáu triệu, năm trăm mười một nghìn, ba trăm sáu mươi sáu đồng*).

Trả lại cho Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 17.035.000đ (*Mười bảy triệu, không trăm ba mươi lăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền số AA/2021/0003516 ngày 23/6/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Định.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án

dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Yên Định;
- Chi cục THADS huyện Yên Định;
- Đương sự;
- Lưu: hồ sơ vụ án, VT.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hoa